

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hòa

2. Ông Nguyễn Thái Học

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng VNTV

Trụ sở: 89 phố L, phường L, Quận Đ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Ngô Chí Dũng** – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Phạm Tuấn Anh** - Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng, SME

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông **Mai Đắc Nghị** - Nhân viên thu hồi nợ theo văn bản uỷ quyền số 5218/2019/UQ-VPB ngày 11/4/2019.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1974

Địa chỉ: Cụm 4, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng VNTV và anh Hoàng Văn Th thống nhất: Anh Hoàng Văn Th có vay tiền tại Ngân hàng VNTV theo 03 hợp đồng như sau:

Hợp đồng thứ nhất: “Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử” ghi ngày 25/11/2016, số tiền vay là 200.000.000đ. *(Hai trăm triệu đồng)*;

Hợp đồng thứ hai: “Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử” ghi ngày 23/3/2017, số tiền vay là 69.000.000đ *(Sáu mươi chín triệu đồng)*;

Hợp đồng thứ ba: “Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử” ghi ngày 9/9/2017, số tiền vay là 51.000.000đ. *(Năm mươi một triệu đồng)*.

2.2. Tính đến ngày 31/10/2019, anh Th còn nợ Ngân hàng VNTV số tiền như sau:

Hợp đồng	Dư nợ phải trả			
	Nợ gốc	Nợ lãi	Phạt chậm trả	Tổng
LD1634000377	171.817.587	120.150.753	-	291.968.340
LD1725500272	47.869.587	33.499.914	3.040.086	84.409.587
324-P-3079638	33.871.272	36.244.837	-	70.116.109
Tổng cộng: 446.494.036 đồng <i>(Bằng chữ: bốn trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn, không trăm ba mươi sáu đồng)</i>				

2.3. Kể từ ngày 01/11/2019, anh Th phải tiếp tục chịu tiền lãi trên dư nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết tiền nợ gốc.

2.4. Về phương thức trả nợ: Hai bên thống nhất thỏa thuận, anh Th sẽ trả nợ cho Ngân hàng VNTV theo ba kỳ như sau:

Kỳ thứ nhất: Từ 28/11/2019 đến 28/12/2019: Anh Th thanh toán trả cho Ngân hàng VNTV số tiền 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)*, được trừ vào tiền gốc.

Kỳ thứ hai: Từ 29/12/2019 đến 29/01/2020: Anh Th thanh toán trả cho Ngân hàng VNTV số tiền 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)*, được trừ vào tiền gốc.

Kỳ thứ ba: Từ 30/01/2020 đến 28/02/2020: Anh Th thanh toán trả cho Ngân

hàng VNTV số tiền gốc còn lại là 113.558.446đ (*Một trăm mười ba triệu năm trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng*) và tiền phạt chậm trả cùng toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019.

Trong quá trình thanh toán nợ theo lộ trình trên, nếu anh Hoàng Văn Th vi phạm bất kỳ kỳ hạn thanh toán nào nêu trên (*vi phạm thời gian trả nợ hoặc trả không đủ, không đúng số tiền đã cam kết*) thì Ngân hàng VNTV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

2.5. Về án phí: Anh Hoàng Văn Th phải chịu 21.738.000đ (*Hai mươi một triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng VNTV số tiền 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005812 ngày 12/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

